UBND TỈNH LẠNG SƠN
CÔNG TY TNHH MTV
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI

MST: 4900100357
Số: 157/BC-KTTL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 8 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HẰNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

VĂN PHÒNG UBND T.LẠNG SƠN
ĐẾN Số: 11331
Ngày: 19/6/18
Chuyển:

Năm báo cáo: Năm 2018

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước (2015 – 2017)

a. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

- Sản phẩm sản xuất kinh doanh chủ yếu:

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi với nhiệm vụ chính được giao là quản lý khai thác các công trình thủy lợi, thực hiện dịch vụ tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, ngay từ đầu năm các năm Công ty đã triển khai, kiểm tra, hướng dẫn các xí nghiệp thực hiện các chính sách về thủy lợi, tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi; tổ chức theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước và các giải pháp thực hiện, đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên phạm vi cả tỉnh.

Các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác quản lý khai thác các công trình, phối hợp với địa phương có kế hoạch trữ nước, dẫn nước nhằm phát huy tối đa năng lực tưới của các công trình. Đồng thời tích cực kiểm tra đánh giá những hư hỏng, xuống cấp của các công trình để có phương án sửa chữa kịp thời, phục vụ tốt cho sản xuất. Kiểm tra chuẩn bị các máy móc thiết bị, vật tư, nhiên liệu,.. Chủ động rà soát phương án phòng chống hạn, luôn sẵn sàng làm nhiệm vụ chống hạn. Tích cực tu bổ, sửa chữa, đảm bảo an toàn các công trình trong mùa mưa bão. Để phục vụ tốt cho công tác tưới tiêu, đơn vị đã thường xuyên tiến hành duy tu sửa chữa các công trình đang quản lý, khắc phục nhanh nhất các sự cố xảy ra, đảm bảo an toàn cho công trình, phục vụ tốt nhất cho công tác tưới.

Các chỉ số về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước hằng năm đều đạt so với kế hoạch đề ra, hoàn thành các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh.

* Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách nhà nước:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu	Tỷ đồng	83,621	82,542	75,913
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,383	1,312	1,363
Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	3,640	3,750	3,738

b. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước: Không có

c. Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm:

Trong 03 năm trước (2015-2017), Công ty không có thay đổi về đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới.

d. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

* Thuận lợi:

Trong các năm qua, Công ty luôn được UBND tỉnh cũng như các sở, ban, ngành trong tỉnh thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch ngay từ đầu năm, thường xuyên quan tâm, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn trong mọi hoạt động của Công ty. Thực hiện tạm ứng kinh phí cấp bù giá dịch vụ công ích thủy lợi và hỗ trợ kinh phí chống hạn, nạo vét và sửa chữa các công trình, tạo thêm việc làm và thu nhập cho NLĐ toàn Công ty.

Được sự hợp tác, thống nhất của chính quyền cơ sở và các hộ dùng nước, đã có nhận thức sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của công tác quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi gắn với xây dựng nông thôn mới, quan tâm đầu tư, sửa chữa, cùng phối hợp, tổ chức ra quân nạo vét, phát dọn kênh mương, ký kết và thực hiện hợp đồng tưới cho sản xuất nông nghiệp và các nhu cầu dùng nước khác, nên phát huy hiệu quả khai thác các công trình thủy lợi do Công ty đang quản lý.

Từ lãnh đạo Công ty đến lãnh đạo các xí nghiệp, phòng ban tích cực trong thực hiện, triển khai kế hoạch tỉnh giao; tìm kiếm việc làm, chú trọng đổi mới công tác điều hành, chỉ đạo nâng cao nghiệp vụ trong công tác chuyên môn; mở các lớp tập huấn cho người lao động về công tác quản lý, khái thác công trình thủy lợi.

Từ năm 2015 đến năm 2017 Công ty nhận được sự hỗ trợ nguồn kinh phí của Chính phủ về sửa chữa, nạo vét chống hạn các công trình thủy lợi, đã tạo thêm được nhiều việc làm và thu nhập cho người lao động toàn công ty.

Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quy định; luôn bám sát cơ sở chỉ đạo sát sao, kịp thời. Cùng với sự nỗ lực, quyết

tâm cao của tập thể người trong toàn công ty nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao và các chỉ tiêu kinh doanh khác.

* Khó khăn:

Trong 03 năm qua thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp, gây nhiều khó khăn, bất lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý khai thác.

Các công trình thủy lợi hầu hết nằm phân tán ở vùng sâu, vùng xa, những vùng có điều kiện sống và môi trường làm việc khó khăn, diện tích tưới nhỏ lẻ, công ty vẫn phải quản lý tưới đến mặt ruộng; thiếu nguồn kinh phí để duy tu, sửa chữa, nâng cấp dẫn đến công trình ngày càng xuống cấp, mất an toàn, khó khăn trong bố trí nhân lực quản lý; số lượng lao động còn cao mới đáp ứng được công việc, dẫn đến chi phí nhân công quản lý khai thác còn cao.

Nhiều công trình thủy lợi bị xâm hại, lấn chiếm hành lang bảo vệ... Những hành vi này gây trở ngại lớn cho công tác quản lý, bảo vệ, duy tu sửa chữa và vận hành công trình thủy lợi.

Công ty và các xí nghiệp đã tích cực tìm kiếm thêm việc làm nhưng do sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường và đầu tư công của Nhà nước cho thủy lợi ngày càng giảm, nên rất khó khăn trong tìm kiếm công trình xây lắp. Nợ trong XDCB cũng rất lớn.

Chi phí về lương và các khoản trích nộp cho NLĐ, giá cả sinh hoạt tăng, giá điện, vật tư, vật liệu tăng cao... Trong khi đó giá sản phẩm dịch vụ 05 năm nay vẫn không điều chỉnh, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác phục vụ tưới, công tác xây dựng cơ bản và đời sống của NLĐ.

đ. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

- Cơ cấu tổ chức quản lý theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 04/6/2016 về Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân lao động có ý thức kỷ luật, giỏi chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm cao, gắn bó với đơn vị. Chú trọng đào tạo cán bộ trẻ có năng lực, trình độ để bổ nhiệm, đồng thời thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động đối với những cán bộ, người lao động trình độ tay nghề yếu, vi phạm kỷ luật lao động.

- Thực hiện có hiệu quả sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi đối với hoạt động tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, cấp nước phục vụ nuôi trồng thủy sản.

- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quản lý công trình, nhất là hồ chứa, nâng cao hiệu ích của công trình, áp dụng các biện pháp tưới và kỹ thuật tưới tiết

kiệm nước nhưng mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tổ chức khoán quản lý tại các Xí nghiệp dựa trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật đã được UBND tỉnh phê duyệt, nhằm đưa công tác quản lý vào chiều sâu. Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ.

- Tăng cường tìm kiếm việc làm, tham gia đấu thầu đảm bảo cho người lao động có việc làm thường xuyên, trang bị thêm thiết bị, máy móc cho phù hợp với các loại hình xây dựng, sản phẩm làm ra đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng kỹ thuật và mỹ thuật, ngày càng có uy tín mang tính cạnh tranh.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Diện tích tưới	Ha	21.245,69	22.109,52	22.511,53	22.816,94
b)						
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	83,621	82,542	75,913	60
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,383	1,312	1.363,5	0,68
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	3,640	3,750	3,738	2,580
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (*nếu có*)					
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				
a)	- Nguồn ngân sách	Tỷ đồng				
b)	- Vốn vay	Tỷ đồng				
c)	- Vốn khác	Tỷ đồng				
8	Tổng lao động bình quân	Người	209	206	210	206
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	17,244	18,261	20,523	16,380
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,460	1,183	1,335	1,219
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	15,784	17,078	19,187	15,161

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con.

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn gồm có 12 xí nghiệp trực thuộc, trong đó có 11 xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi làm nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn 11 huyện thành phố, được UBND tỉnh giao quản lý các công trình thủy lợi như đập dâng, kênh mương

tự chảy, hồ chứa, trạm bơm thủy luân có diện tích phục vụ tưới từ 10 ha trở lên; trạm bơm điện có diện tích phục vụ tưới từ 05 ha trở lên; và 01 xí nghiệp làm nhiệm vụ xây lắp, sửa chữa công trình.

Trên đây là Báo cáo đánh gia về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm và 03 năm gần nhất (Năm báo cáo 2018) của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn./.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

M.S.D.N: 4900100357 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THUỶ LỢI LẠNG SƠN
TP. LẠNG SƠN - T. LẠNG SƠN

Lê Mai Lan

Nơi nhận:
- Bộ KH và ĐT (B/c);
- Cục phát triển doanh nghiệp - Bộ KH và ĐT;
- UBND tỉnh LS (B/c);
- Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh LS;
- Sở KH & ĐT tỉnh LS (B/c);
- Chủ tịch Cty;
- BGĐ Cty;
- Lưu VT.